

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 30/11/2019.

Về việc tranh chấp: Xin ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Tân Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Trí và bà Trần Thị Thu Ba.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hòa tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Nhuận – Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 115/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp “*Xin ly hôn*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXX-ST ngày 31 tháng 10 năm 2019; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Mang Thị Ánh T – Sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Tổ N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Phan Đình Th – Sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải chị T trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Chị T với anh Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa vào ngày 23/12/2014.

Sau khi kết hôn, chị T, anh Th sống hạnh phúc với nhau một thời gian, đến khoảng đầu năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không hợp tính, thường xuyên cãi vã, anh Th không lo làm ăn mà hay rượu chè, cờ bạc chơi cá độ bóng đá qua mạng, chị T đã nhiều lần khuyên răn để vợ chồng sống làm ăn chăm lo gia đình nhưng không được. Do đó, từ năm 2018 đến nay cả hai không còn sống

chung, không ai quan tâm đến ai. Nay chị T nhận thấy tình cảm đã hết, mâu thuẫn không thể hàn gắn nên xin được ly hôn với anh Th.

- Về con chung: Chị T, anh Th có 02 con chung tên Phan Vĩnh K – Sinh ngày: 01/5/2015 và Phan Ngọc Khánh A – Sinh ngày: 05/4/2017, hiện do chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Nay ly hôn, chị T xin được tiếp tục trực tiếp nuôi con và tự nguyện không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

* Bị đơn anh Phan Đình Th đã được Thông báo tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử, Thẩm phán đã xác định đúng mối quan hệ tranh chấp, xác định đúng tư cách pháp lý của các đương sự, chấp hành đúng trình tự, thủ tục thu thập tài liệu, chứng cứ, thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký cũng đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T; về con chung: Giao cho chị T tiếp tục nuôi, chị T tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nên không xét; về tài sản không yêu cầu nên không xét. Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về phần xin ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Mang Thị Ánh T có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Phan Đình Th đã được Thông báo tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định và triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng cố tình vắng mặt không có lý do. Do đó, áp dụng các Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh Th.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị T, anh Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa vào ngày 23/12/2014, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị T, anh Th có mâu thuẫn do không hợp tính và thường xuyên cãi vã, anh Th không chăm lo cho gia đình mà hay rượu chè, cờ bạc. Sự việc kéo dài từ đầu năm 2016, đến năm 2018 thì cả hai đã tự sống xa nhau, không ai còn quan tâm đến ai, quá trình giải quyết vụ án anh Th đã thể hiện sự bỏ mặc, không hợp tác để Tòa vận động, hòa giải. Như vậy, mâu thuẫn giữa chị T, anh Th đã

thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T: Chị Mang Thị Ánh T được ly hôn với anh Phan Đình Th.

[3] Về con chung: Chị T, anh Th có 02 con chung tên Phan Vĩnh K – Sinh ngày: 01/5/2015 và Phan Ngọc Khánh A – Sinh ngày: 05/4/2017, 02 cháu còn nhỏ hiện đang do chị T nuôi dưỡng. Do đó, để đảm bảo cho các cháu được phát triển đầy đủ cả về thể chất lẫn tinh thần, cần tiếp tục giao con cho chị T nuôi dưỡng, chị T tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nên không xét.

[4] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên không xét.

[5] Về án phí Dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn chị T phải chịu án phí về yêu cầu xin ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26 Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn chị Mang Thị Ánh T.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mang Thị Ánh T được ly hôn với anh Phan Đình Th.

- Về con chung: Giao cho chị Mang Thị Ánh T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Phan Vĩnh K – Sinh ngày: 01/5/2015 và Phan Ngọc Khánh A – Sinh ngày: 05/4/2017.

Anh Phan Đình Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Mang Thị Ánh T phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp tại phiếu thu số 0008833 ngày 03/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên nên đã nộp đủ.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Đông Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đông Hòa;
- UBND thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Tấn Hồng

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

